

PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I/. KHÁI NIỆM

- *Chương trình.*
- *Kế hoạch.*
- *Kế hoạch hóa công tác Đội.*

Chương trình

- Là toàn bộ những dự kiến hoạt động
- Theo một trình tự nhất định.
- Trong một thời gian nhất định.

Kế hoạch

- là toàn bộ những công việc cụ thể.
- Được vạch ra 1 cách có hệ thống.
- Làm trong một thời gian nhất định.
- Với cách thức - biện pháp, trình tự, thời hạn tiến hành rõ ràng.

Kế hoạch hóa công tác Đội

- là toàn bộ những dự kiến hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh tại đơn vị.
- được vạch ra 1 cách có hệ thống.
- Trong một thời gian nhất định.
- với cách thức trình tự & thời hạn nhất định.

II/. Ý NGHĨA VÀ TÁC DỤNG

- Là một khâu quan trọng trong chức năng tổ chức, quản lý & điều hành công việc.
- Giúp tập trung vào các mục tiêu chính, kịp thời sửa đổi điều chỉnh xử lý.
- Là một “*công cụ*”, là “*phương tiện*” giúp nhìn rõ toàn bộ các khâu công tác.

➔ Chương trình kế hoạch công tác Đội được coi như một nội dung giáo dục mang tính pháp lý cao.

➔ Việc lập kế hoạch công tác Đội là một hoạt động bắt buộc.

III/. TÍNH CHẤT

1/. Tính giáo dục .

2/. Tính khoa học.

3/. Tính thực tiễn.

4/. Tính pháp lý .

5/. Tính toàn diện .

Ngoài ra phải chú ý cần đảm bảo về tiêu chuẩn thời gian

1/. Tính giáo dục

- Gắn chặt với chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước & nghị quyết của Đoàn, tình hình chính trị - xã hội của đơn vị, quan hệ chặt chẽ với cuộc sống.
- Đảm bảo tính giáo dục chính trị, đúng mục tiêu giáo dục theo điều lệ Đoàn & 5 điều Bác Hồ dạy.

2/. Tính khoa học

- Làm như thế để làm gì? Cần đạt tới đâu về lượng và chất ... xác định rõ mục đích.
- Mục đích là điểm xuất phát của kế hoạch.
- Cân đối hợp lý giữa nhu cầu với khả năng & điều kiện, giữa số lượng & chất lượng, trước mắt & lâu dài.
- Xác định đúng công tác trọng tâm.

- Phân bổ cường độ lao động hợp lý cho từng giai đoạn trong năm.
- Trình bày có hệ thống, ngôn ngữ rõ ràng,
- Phân công cụ thể nhiệm vụ, công việc.
- Hệ thống chỉ tiêu cho từng cấp.

3/. Tính thực tiễn

- Xuất phát từ thực tiễn, thể hiện sự liên tục quá khứ - hiện tại - tương lai.
- Phải mang tính hiện thực của nó.

4/. Tính pháp lý

- Phải được cấp có thẩm quyền xét duyệt, quyết định
- Phải gắn bó chặt chẽ kế hoạch chung của đơn vị.

5/. Tính toàn diện

- Phải bao quát toàn bộ công tác, đồng thời phải phù hợp với đối tượng.
- Phù hợp tâm sinh lý của lứa tuổi, khả năng của nhà trường, đáp ứng được yêu cầu, nguyện vọng của tất cả các em đội viên học sinh.
- Phát huy vai trò và khả năng tự quản của các em.

Ngoài đảm bảo đầy đủ 5 tính chất trên, khi xây dựng kế hoạch cần phải chú ý cần đảm bảo về tiêu chuẩn thời gian hoàn thành việc thiết kế chương trình kế hoạch.

IV/. PHÂN LOẠI

1/. Kế hoạch dài hạn và kế hoạch ngắn hạn:

- Kế hoạch dài hạn: từ 1 năm trở lên.
 - Kế hoạch ngắn hạn: dưới 1 năm
- ➔ Bao giờ cũng đi từ kế hoạch dài hạn đến kế hoạch ngắn hạn.

2/. Kế hoạch tổng thể & kế hoạch chuyên đề

- Kế hoạch tổng thể, bao gồm nhiều mặt công tác khác nhau.
- Kế hoạch chuyên đề (trại, tổ chức hội thi nghi thức, văn nghệ ...)

V/. CÁC BƯỚC

- *Bước 1 : Thu thập thông tin, đánh giá.*
- *Bước 2 : Dự thảo kế hoạch.*
- *Bước 3 : Hợp thức hóa kế hoạch.*
- *Bước 4 : Tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến.*
- *Bước 5 : Tổ chức thực hiện.*
- *Bước 6 : Kiểm tra, đánh giá, sơ kết và tổng kết rút kinh nghiệm.*

- Bước 1 : Thu thập thông tin, phân tích đánh giá

- Căn cứ vào các Nghị quyết, tình hình đơn vị.
→ Một số nội dung thông tin cần nắm:
- Đặc điểm địa phương.
- Đặc điểm tình hình của các trường trên địa bàn.
- Đặc điểm tình hình của liên đội.
- Nhu cầu, nguyện vọng, sở thích, đồng thời lôi cuốn các em em tham gia xây dựng kế hoạch.

Bước 2 : Dự thảo kế hoạch

- Làm cái gì? (What ?);
- Tại sao phải làm? (Why ?);
- Ai làm? (Who ?);
- Làm ở đâu ? (Where ?)
- Bao giờ làm ? (When ?);
- Làm như thế nào? (How ?);

- Làm cái gì ? Tại sao phải làm? Tại sao làm cụ thể cái đó mà không làm cái khác ? Không làm có được không ?:

→ xác định mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm.

- Tại sao làm lúc này mà không làm lúc khác?

→ thời điểm .

- Tại sao nên làm tại địa điểm này?

➔ *địa điểm, tiến độ.*

- Tại sao lại giao người này mà không là người khác ? Những ai chịu trách nhiệm thực hiện ? Ai chỉ huy ? Ai phối hợp ? Đơn vị chỉ đạo điểm? ...

➔ *phân công, nhân sự, và làm cho ai.*

- Tại sao phải làm như vậy mà không làm cách khác ?

➔ *những biện pháp, hình thức , phương thức, loại hình.*

Ngoài ra cần trả lời

- Kinh phí ai cấp? Cần những vật liệu, dụng cụ, trang thiết bị nào ? Nhận ở đâu? Bao giờ ? Thời gian sử dụng ?
- Bao giờ kiểm tra? Ai chịu trách nhiệm?
- Nội dung và biện pháp?...
- Khen thưởng: Danh hiệu? Tiêu chuẩn? Mức độ khen thưởng?

Lôi cuốn các em tham gia xây dựng kế hoạch

→ “*Kế hoạch của các em*”, chứ không phải là “*Kế hoạch cho các em*”.

Bước 3 : Hợp thức hóa kế hoạch

- Thông qua chi bộ, Ban giám hiệu, Hội đồng Đội, BCH Đoàn các cấp xét duyệt.

Bước 4 : Tổ chức thông tin, tuyên truyền, phổ biến kế hoạch

- Bản tin.
- Phát thanh.
- Băng rôn, áp phích.
- Các lực lượng nòng cốt (Phụ trách chi, BCH Chi đoàn, BCH liên đội...).

Bước 5 : Tổ chức thực hiện

- Thông qua các sinh hoạt chủ đề, chủ điểm, thông qua các chặng thi đua ngắn
- Có kế hoạch kiểm tra, chỉnh lý kế hoạch theo diễn tiến tình hình thực tế.

Bước 6 : Kiểm tra, đánh giá, sơ kết và tổng kết

- Khẳng định những việc đã làm được & chưa làm được.
- Rút ra bài học kinh nghiệm.

VI/. CẦN LƯU Ý

- Xác định rõ mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của năm.
- Kế hoạch phải cụ thể, ngắn gọn,
- Xác định đỉnh cao của phong trào.
- Từng công việc khớp với các đợt cao điểm thi đua của đơn vị.
- Chống bệnh hình thức.
- Xác lập tư thế chủ động không trông chờ, ỷ lại hoặc “sao ý bản chánh”.

**ĐỀ CƯƠNG
KẾ HOẠCH
CÔNG TÁC ĐỘI VÀ
PHONG TRÀO THIẾU NHI**

Đề cương

- Phần 1 : Đặc điểm tình hình.
- Phần 2 : Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm.
- Phần 3 : Nội dung, công tác trọng tâm.
- Phần 4 : Tóm tắt hệ thống các chỉ tiêu lớn trong năm.

Phần 1 : Đặc điểm tình hình

- Căn cứ vào các Nghị quyết.
- Khái quát tình hình thực hiện kế hoạch năm trước, đánh giá mặt mạnh - yếu cơ bản và nguyên nhân.
- Đặc điểm tình hình chung (nhà trường , chi đoàn và liên đội - những thuận lợi khó khăn)

Phần 2 : Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm

- Đối với thiếu nhi.
- Đối với đội viên, chỉ huy.
- - Đối với đội ngũ phụ trách
 - ➔ Trình bày theo thứ tự từ các mục tiêu chủ yếu đến các mục tiêu thứ yếu .

Phần 3:

Nội dung công tác trọng tâm

I. Phong trào thiếu nhi.

II. Công tác xây dựng Đội.

III. Công tác tổ chức chỉ đạo.

I. Phong trào thiếu nhi

**1- Phong trào “Vượt khó giúp bạn vượt khó”
(Học tốt)**

→ gắn với phong trào học tốt , giúp bạn

2 - Phong trào “về nguồn “ (Giáo dục chính trị - đạo đức)

→ gắn với giáo dục chính trị - tư tưởng, giáo dục truyền thống, giáo dục hữu nghị, CTXH ...

3 - Phong trào “Em yêu khoa học”

→ gắn với phong trào thi đua học tốt, thành lập đội nhóm nghiên cứu khoa học - kỹ thuật .

4 – Phong trào “ Kế hoạch nhỏ “

→ gắn với giáo dục ý thức tiết kiệm trong học tập và trong cuộc sống.

5 - Phong trào “Vì thành phố sạch đẹp văn minh”

→ gắn với thói quen & ý thức giữ vệ sinh, thực hiện tốt luật lệ giao thông, bảo vệ môi trường & nếp sống văn minh.

6 - Phong trào “Vui khỏe” :

→ gắn với ý thức rèn luyện thân thể & tinh thần say mê các môn thể thao - thể dục.

II. Công tác xây dựng Đội

- - Nâng cao chất lượng đội viên:
 - + Tổ chức thực hiện công tác nhi đồng,
 - + Bồi dưỡng phát triển thiếu nhi vào Đội.
 - + Thực hiện đúng quy trình kết Đội.
- - Chương trình rèn luyện đội viên.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chi đội:

+ Sinh hoạt chi đội.

+ Tổ chức Đại hội chi đội.

+ Xây dựng tiêu chuẩn chi đội mạnh.

- Xây dựng liên đội mạnh.
- Phát triển lực lượng đội viên nòng cốt.
- Bồi dưỡng BCH Đội.
- Bồi dưỡng đội viên trưởng thành vào Đoàn.
- Bồi dưỡng phụ trách chi.
- Xây dựng câu lạc bộ phụ trách.

III. Công tác tổ chức chỉ đạo

- - Tham mưu của TPT với nhà trường và chi đoàn
- - Quan hệ phối hợp với các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường
- - Công tác tổ chức thi đua khen thưởng, nhân điển hình tiên tiến
- - Xây dựng CSVN.

Phần 4: Hệ thống các chỉ tiêu lớn

- - Nêu tóm tắt các chỉ tiêu cần đạt của 6 phong trào học sinh.
- - Số lượng phát triển: Đoàn viên và đội viên trong năm.
- - Số đội viên đạt các chuyên hiệu.
- - Công tác bồi dưỡng BCH Đội
 - Bồi dưỡng phụ trách chi.
 - * Danh hiệu của Liên đội.

Chúc các bạn

**Mạnh khỏe - Hạnh phúc
và đạt nhiều thành tích
trong năm 2004 - 2005**